

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;  
Căn cứ vào các điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý hòa giải số: 05/2022/TLHG-HNGĐ  
ngày 10 tháng 02 năm 2022;

Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh  
Nguyễn Xuân B và chị Nguyễn Thị C;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 08 tháng 02 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của người  
khởi kiện anh Nguyễn Xuân Biên;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 02 năm 2022 về thuận tình ly  
hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Anh Nguyễn Xuân B, sinh năm 1973; địa chỉ: Xóm 3, thôn T,  
xã H, huyện Q, tỉnh Q.

Người bị kiện: Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1974; địa chỉ: Xóm 3, thôn T, xã  
H, huyện Q, tỉnh Q.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên  
chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2  
Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi  
trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 02 năm 2022 có đủ các điều  
kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải  
được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 02 năm 2022, cụ thể  
như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Xuân B và chị Nguyễn Thị C thuận tình  
ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Xuân B và chị Nguyễn Thị C thống nhất vợ chồng có 03 con là Nguyễn Minh T, sinh ngày 26/11/1995 và Nguyễn Minh P, sinh ngày 26/02/1997 và Nguyễn Thị Mỹ P, sinh ngày 09/5/2004; hiện tại 02 con Nguyễn Minh T, Nguyễn Minh P đã đủ 18 tuổi nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết

Riêng con Nguyễn Thị Mỹ P, sinh ngày 09/5/2004, anh chị thỏa thuận giao con cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc; anh B tự nguyện đóng góp tiền nuôi con cùng chị C mỗi tháng 3.000.000 đồng kể từ tháng 3/2022 đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Sau ly hôn, bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Xuân B và chị Nguyễn Thị C đều thống nhất, vợ chồng có một số tài sản chung tự thỏa thuận phân chia, nên không yêu cầu giải quyết.

- Về các chi phí hòa giải: Anh Nguyễn Xuân B và chị Nguyễn Thị C không phải chịu chi phí hòa giải theo quy định của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
  - VKSND huyện Quảng Ninh;
  - Chi cục THADS huyện Quảng Ninh;
  - UBND xã Hàm Ninh
- (GCNKH số: ngày 28/01/1995);
- TAND tỉnh Quảng Bình;
  - Lưu HS; Lưu VP.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Châu**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUẢNG NINH  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2021/QĐST-HGT  
Ngày: 31/8/2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG NINH, TỈNH QUẢNG BÌNH**

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số: 03/2021/TLHG-HNGĐ, ngày 11 tháng 8 năm 2021, về “Ly hôn và nuôi con” giữa:

- Người khởi kiện: Chị Phạm Thị Bình, sinh năm 1991  
Địa chỉ: Thôn Thượng Hậu, xã Võ Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình;
- Người bị kiện: Anh Lê Văn Vương, sinh năm 1989  
Địa chỉ: Thôn Thượng Hậu, xã Võ Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;  
Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2021 giữa các bên đương sự.

**XÉT THẤY:**

Việc các đương sự thỏa thuận với nhau được ghi trong biên bản ghi nhận kết

quả hòa giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận kết quả hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận kết quả hoà giải thành cụ thể như sau:

Công nhận kết quả hoà giải đoàn tụ thành giữa chị Phạm Thị Bình và anh Lê Văn Vương; vợ chồng có trách nhiệm nuôi dạy con chung và xây dựng gia đình hạnh phúc.

**2.** Về chi phí hòa giải: Chị Phạm Thị Bình và anh Lê Văn Vương không phải chịu chi phí hòa giải theo quy định của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự. Chị Phạm Thị Bình và anh Lê Văn Vương, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kiến nghị, đề nghị xem xét lại Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành trong thời hạn 154 ngày kể từ ngày nhận Quyết định của Tòa án.

#### ***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ.

#### **THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Châu**